

Số: 655/2024/QĐST-HNGĐ

T, ngày 22 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 58, 81, 82, 83, 110 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 536/2024/TLST-HNGĐ ngày 30/7/2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Lê Hoàng S; sinh năm 1996; địa chỉ: 1 B, Phường G, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà Viên Thị H; sinh năm 1998; địa chỉ: Tiểu khu N, thị trấn K, huyện T, tỉnh Hà Nam

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 36 ngày 27/6/2017 do Ủy ban nhân dân thị trấn K, huyện T, tỉnh Hà Nam cấp thì ông Lê Hoàng S và bà Viên Thị H là vợ chồng hợp pháp. Ông S có nơi cư trú tại quận T, do đó cả hai nộp đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn tại Tòa án nhân dân quận Tân Bình là phù hợp với quy định tại Khoản 2 Điều 29, điểm h khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Ông S và bà H tự nguyện ký kết hôn năm 2017 và chung sống hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, khác biệt về tính cách dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã. Các bên đã hòa giải nhiều lần để hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không có kết quả. Ông S và bà H xác định vợ chồng không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu được thuận tình ly hôn là có cơ sở nên chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Có 01 con chung tên Lê Hoàng Bảo K, sinh ngày 30/5/2018, hai bên thỏa thuận giao con cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên, mức cấp dưỡng do các bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết, thỏa thuận này phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận.

[2.3] Về tài sản chung: Ông S và bà H khai không có.

[2.4] Về nợ chung: Ông S và bà H khai không có.

[3] Về lệ phí Tòa án: Lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) do ông S và bà H phải chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Ông Lê Hoàng S và bà Viên Thị H thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Có 01 con chung tên Lê Hoàng Bảo K, sinh ngày 30/5/2018.
 - + Ông S có trách nhiệm giao trẻ K cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng.
 - + Việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận.
 - + Bà H có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi cho ông S đến thăm nom, chăm sóc con chung.
 - + Vì lợi ích của con chưa thành niên, việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi.
- Về tài sản chung: Không có.
- Về nợ chung: Không có.
- Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) ông S và bà H phải chịu, được khấu trừ vào tiền tạm nộp án phí dân sự sơ thẩm 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu số 0002111 ngày 10/7/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình. Đương sự đã nộp đủ.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q. Tân Bình;
- Chi cục THADS Q. Tân Bình;
- UBND thị trấn Kiện Khê, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam (GKH số 36 ngày 27/6/2017);
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự;

Võ Phước Lý